TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN BẮC** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 27/09/2024
V/v: "*Ly hôn và tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*"

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Châu.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Xuân Hiền và bà Nguyễn Thị Thanh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Duy Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 09 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 53/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 06 năm 2024 về việc "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/08/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2024/QĐST-HNGĐ ngày 06/09/2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Chamaléa Thị V, sinh năm: 1990. (có mặt)
Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.
Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Xuân L – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh N. (có mặt)

- *Bị đơn*: Ông Chamaléa T, sinh năm: 1987. (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn bà Chamaléa Thị V trình bày:

Bà và ông Chamaléa T tiến đến hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện, chung sống với nhau từ năm 2006 nhưng năm 2017 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã

P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc nhưng đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn do ông T không lo làm ăn, chỉ nhậu nhẹt say xỉn rồi đánh đập vợ con, thời gian sau này thì giữa bà với ông T không còn sống chung mà ông T đã đi sống với người phụ nữ khác nên cuộc sống hôn nhân không còn tòn tại nữa. Nay vì cuộc sống hôn nhân không còn nên bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Về hôn nhân: Bà xin ly hôn với ông Chamaléa T.

- Về con chung: Vợ chồng có với nhau 02 người con chung là Chamaléa Tốn H, sinh ngày: 29/08/2009 và Chamaléa Thị Minh H1, sinh ngày: 17/11/2013. Bà xin nhận nuôi hai người con chung và không yêu cầu ông T phải cấp dưỡng nuôi con chung vì con vẫn do bà nuôi từ nhỏ đến giờ.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Chamaléa T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông không đến nên không có lời trình bày gì.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Mâu thuẫn giữa vợ chồng ông Chamaléa T và bà Chamaléa Thị V đã trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không còn tồn tại nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn. Về con chung đề nghị Hội đồng xét xử giao hai người con chung cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng vì các cháu sống với mẹ từ nhỏ cho đến nay và các cháu cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí ly hôn cho nguyên đơn vì là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa sơ thẩm:

- Về thủ tục tố tụng:

Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật, còn bị đơn không chấp hành mặc dù Tòa án đã thông báo và tống đạt hợp lệ nhiều lần. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

- Về quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn bà Chamaléa Thị V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Chamaléa T và yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

[1.2] Xử lý về việc vắng mặt của nguyên đơn: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa bà Chamaléa Thị V và ông Chamaléa T xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nên là hôn nhân hợp pháp.

[2.2] Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi kết hôn, vợ chồng ông T – bà V sống hạnh phúc và có với nhau hai người con nhưng thời gian sau này vì ông T không lo làm ăn, chỉ lo nhậu nhẹt say xỉn rồi về đánh đập vợ con dẫn đến cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Từ năm 2018 đến nay vợ chồng không còn chung sống với nhau, không quan tâm, chăm sóc gì đến nhau nữa là vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Tại Biên bản xác minh ở chính quyền địa phương cũng xác nhận ông T hay say xỉn, đánh đập vợ con. Như vậy, có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa vợ chồng ông T – bà V đã không còn tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được, ông T còn có hành vi bạo lực gia đình nên việc bà V yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông T là có cơ sở, phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3] Về con chung: Tòa án đã thông báo cho ông T biết việc bà V yêu cầu được trực tiếp nuôi hai người con chung nhưng ông T không có ý kiến phản đối gì, đồng thời xét hai cháu do bà V trực tiếp nuôi dưỡng từ nhỏ đến nay và hai cháu cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà V, giao cho bà V được quyền trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung.

[2.4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Do bà V không yêu cầu ông T phải cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.5] Về tài sản chung, nợ chung: Do bà V không yêu cầu Tòa án giải quyết

về tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Xét quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn tại phiên tòa là phù hợp với những nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc tại phiên tòa là phù hợp với những nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Xét đơn xin miễn án phí của bà V thuộc trường hợp là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí ly hôn sơ thẩm cho bà V.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Chamaléa Thị V.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Chamaléa Thị V được ly hôn với ông Chamaléa T.

2. Về con chung: Giao cho bà Chamaléa Thị V được quyền trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung là Chamaléa Tốn H, sinh ngày: 29/08/2009 và Chamaléa Thị Minh H1, sinh ngày: 17/11/2013. Ông Chamaléa T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Miễn án phí ly hôn sơ thẩm cho bà Chamaléa Thị V.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn, quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt, quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- UBND xã Phước Chiến (Số: 05/2017);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bảo Châu